

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước



Quy Trình Kỹ Thuật
PHẪU THUẬT CHỈNH HÌNH LỖ MỔ KHÍ QUẢN

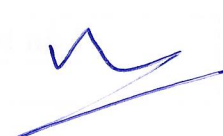
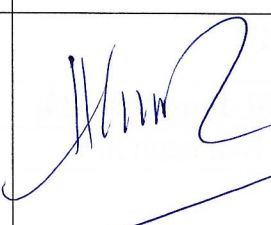

Mã ban hành số: 138 /QTKT-BVĐKVP ngày 10 tháng 06 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.MHM.44.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 10 / 06/2026



	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs.Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths.Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc



Quy Trình Kỹ Thuật
PHẪU THUẬT CHỈNH HÌNH LỖ MỞ KHÍ QUẢN

I. ĐẠI CƯƠNG

Là phẫu thuật khâu đóng và cắt bỏ sẹo xấu lỗ mở khí quản sau khi rút ống mở khí quản.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

1. Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;
2. Quyết định số 915/QĐ-BYT ngày 08/04/2026 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Mũi Họng Miệng - Tập 1”;

III. CHỈ ĐỊNH:

Sau rút ống, lỗ mở khí quản không tự liền kín hoặc để lại sẹo xấu.

IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Không có chống chỉ định tuyệt đối.

V. THẬN TRỌNG:

1. Đánh giá kỹ trước phẫu thuật đảm bảo đường thở thông thoáng.
2. Người bệnh có bệnh lý mạn tính toàn thân chưa ổn định (ví dụ: tăng huyết áp, đái tháo đường, rối loạn đông máu).

VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:

1. Người thực hiện chính: 01 bác sĩ.
2. Người phụ: khoảng 03 bác sĩ và/hoặc điều dưỡng (có bao gồm điều dưỡng dụng cụ và điều dưỡng chạy ngoài).

VII. CHUẨN BỊ:

1. **Thuốc:** Thuốc tiêm thấm có thành phần co mạch.

2. **Thiết bị y tế:**

- Găng tay, khẩu trang, mũ.
- Băng gạc.
- Kim chỉ khâu.
- Bộ dụng cụ phẫu thuật đầu cổ.
- Bộ dao mổ điện.

3. **Người bệnh:**

- Bác sĩ: giải thích cho người bệnh, người nhà về kỹ thuật trước khi thực hiện: mục đích, các bước tiến hành, biến chứng, nguy cơ có thể xảy ra, tiên lượng.
- Chuẩn bị người bệnh trước khi thực hiện kỹ thuật.

4. **Hồ sơ bệnh án**

Hồ sơ bệnh án được hoàn thiện đầy đủ đúng theo quy định của Bộ Y tế.

5. **Thời gian thực hiện kỹ thuật:** Khoảng 01 - 1,5 giờ.

6. **Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Phòng phẫu thuật.

7. **Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:** Thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật.

VIII. TIẾN HÀNH QUY TRÌNH KỸ THUẬT:

1. **Phương pháp vô cảm:** gây tê tại chỗ hoặc gây mê.

2. **Chuẩn bị tư thế người bệnh:** được kê vai, ngửa cổ tối đa, cố định đầu.

- Sát khuẩn tại chỗ vùng cổ bằng dung dịch sát khuẩn.
- Tiêm thấm vùng rạch da.



3. Các bước thực hiện:

a. *Bước 1:*

Rạch da theo hình trám quanh sẹo lõm mở khí quản, cắt bỏ sẹo, bóc tách vạt da lên trên xuống dưới, bóc tách bộc lộ mặt trước khí quản.

b. *Bước 2:* Khâu đóng sụn khí quản và lớp cơ dưới móng.

c. *Bước 3:*

- Khâu phục hồi lớp da.
- Trong trường hợp da mất chất nhiều, tạo hình bằng vạt da tại chỗ như vạt xoay, vạt V-Y.

d. *Bước 4. Kết thúc quy trình*

- Đánh giá tình trạng người bệnh sau thực hiện kỹ thuật.
- Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
- Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.

IX. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:

1. Tai biến trong khi thực hiện kỹ thuật:

- Ngộ độc thuốc tê: xử trí theo phác đồ.
- Chảy máu: xử trí cầm máu tùy theo mức độ.

2. Tai biến sau khi thực hiện kỹ thuật:

- Viêm tấy vết mổ: điều trị kháng sinh theo kháng sinh đồ.
- Tràn khí dưới da, tràn khí trung thất, tràn khí màng phổi: cắt chỉ, để hở vết mổ, thở oxy liều thấp, dẫn lưu khoang màng phổi nếu có tràn khí màng phổi.